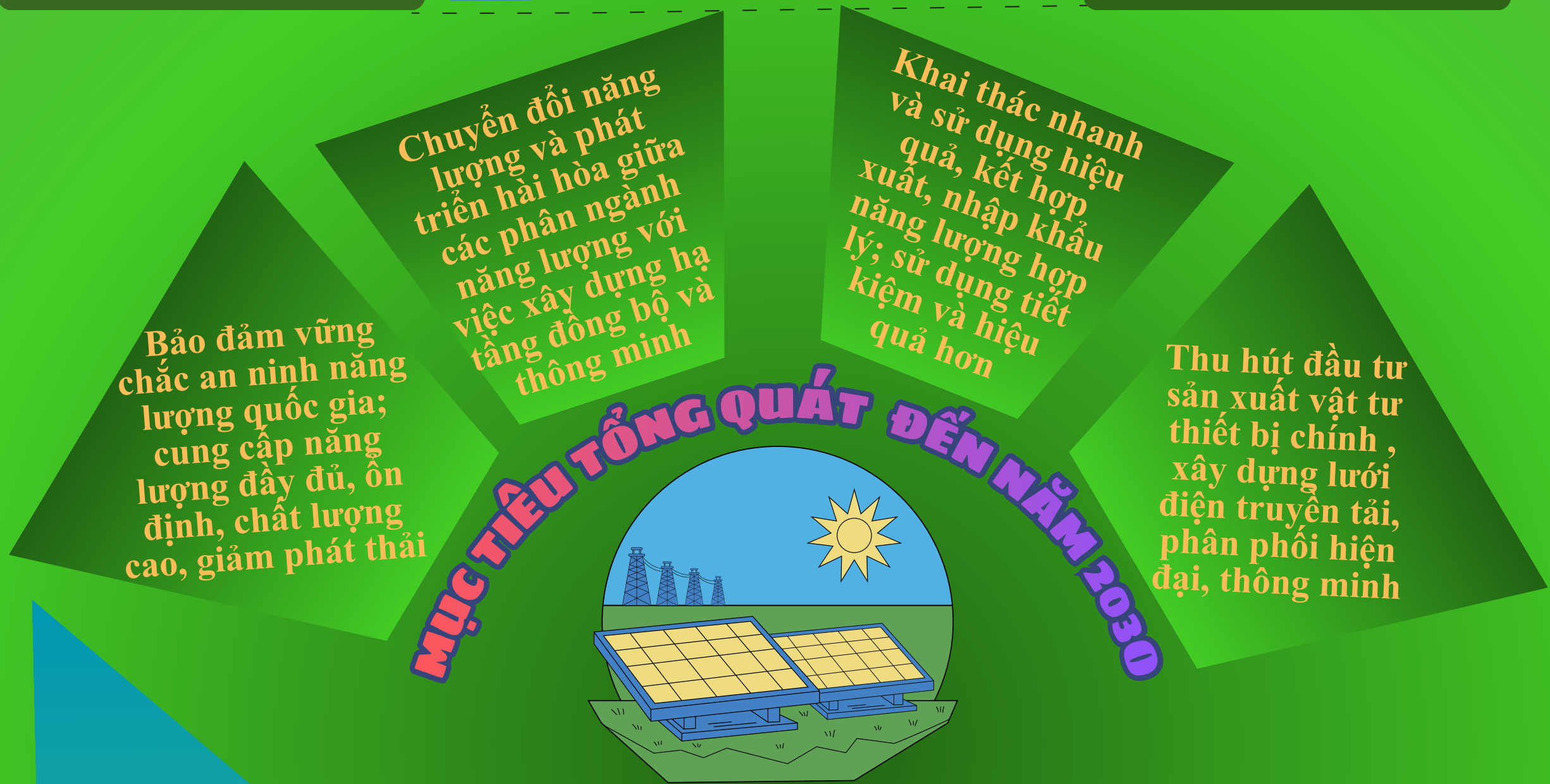




CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 02-CTr/TU NGÀY 13/10/2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045



ĐẾN NĂM 2030

Tổng cung năng lượng sơ cấp 28 - 29 triệu tấn dầu quy đổi

Tổng công suất các nguồn điện 9.900MW đến 10.700MW

Tổng sản lượng điện 45 tỷ kWh đến 47 tỷ kWh

Tỷ lệ năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp từ 2,3%-2,9%

Tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng 14-15 triệu tấn dầu quy đổi

Hệ thống lưới điện thông minh, an toàn Tiêu chí N-1, N-2

Tỉ lệ tiết kiệm năng lượng 9,7% (so với kịch bản phát triển bình thường)

Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng 8% (so với kịch bản phát triển bình thường)

TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia
Thị trường năng lượng cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả
Phát triển bền vững và sử dụng hiệu quả tài nguyên
Bảo vệ môi trường, giảm phát thải nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu
Hệ thống hạ tầng năng lượng phát triển đồng bộ, hiện đại, kết nối khu vực
Chất lượng nguồn nhân lực, khoa học - công nghệ đạt trình độ tiên tiến, hiện đại



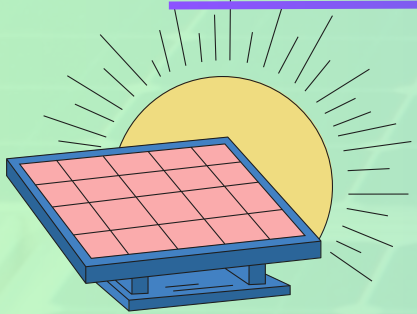
NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân

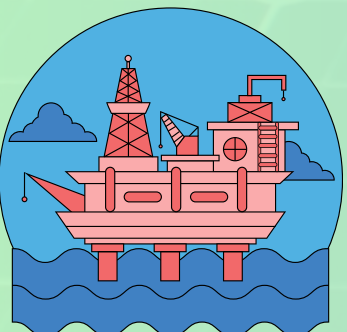


- Xác định phát triển năng lượng quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ngành năng lượng
- Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện, phát triển năng lượng, nhất là đối với các quy hoạch năng lượng;
- Tuyên truyền nâng cao ý thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng
- Khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo (mô hình điện tự sản xuất, tự tiêu thụ, mô hình cộng đồng năng lượng)
- Thúc đẩy phát triển mua bán điện trực tiếp

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng



Thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật về điện lực, dầu khí, địa chất và khoáng sản



Rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc trong quy hoạch, đất đai, đầu tư, xây dựng, cấp phép...



Có cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút và triển khai các dự án năng lượng

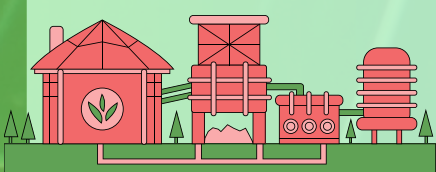
Triển khai có hiệu quả các chính sách đặc thù đối với các dự án quan trọng, cấp bách của quốc gia trên địa bàn tỉnh

Huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài

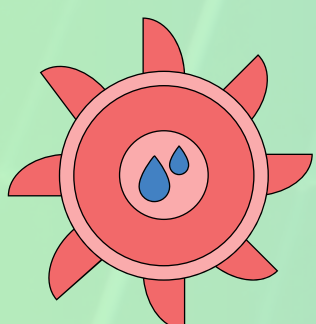
Khuyến khích xây dựng hệ thống thu hồi năng lượng để sản xuất điện; phát triển điện mặt trời mái nhà

Phát triển mạnh hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng

Tăng cường công tác kiểm soát; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm trong đầu tư mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án

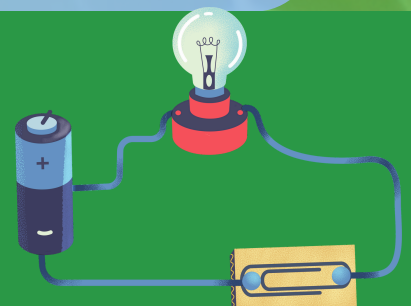
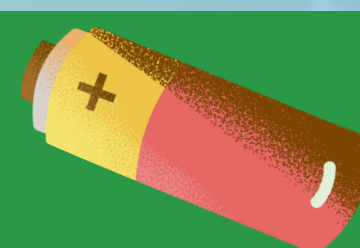
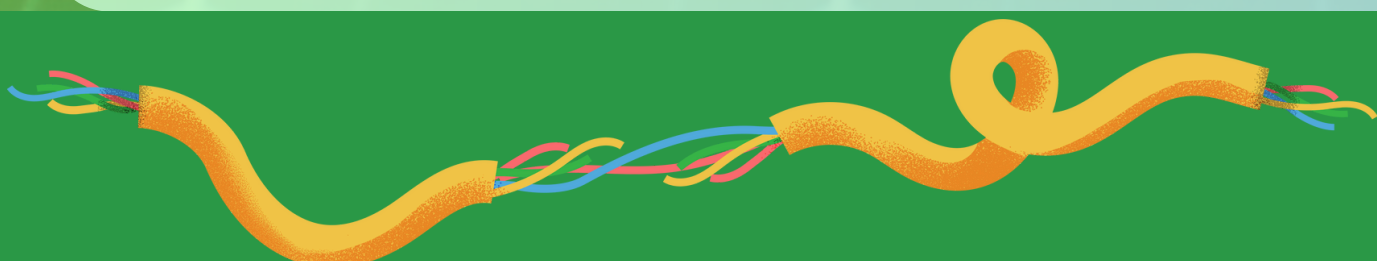


Tăng cường công tác kiểm soát; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm trong đầu tư mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án



Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt là Quy hoạch điện VIII điều chỉnh

Cải cách triệt để các thủ tục hành chính, cắt giảm từ 30% - 50% thời gian



3. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng



Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án năng lượng trọng điểm (nguồn điện và lưới điện truyền tải, các dự án Quy hoạch điện VIII điều chỉnh

Thực hiện lộ trình chuyển dịch năng lượng, giảm tỉ trọng nhiệt điện than, tăng nhanh các nguồn điện sạch, năng lượng tái tạo

Hiện đại hóa, tự động hóa hạ tầng truyền tải, nâng cao khả năng kết nối liên vùng và quốc tế

Nhiệm vụ cụ thể theo phân ngành

• Dầu khí	Ưu tiên đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhập khẩu, dự trữ và tiêu thụ khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) Nâng cao chất lượng sản phẩm xăng dầu. Thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia
• Than	Triển khai hiệu quả quy hoạch, chiến lược đã được phê duyệt; khai thác an toàn, hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên Có cơ chế hợp lý và linh hoạt trong việc khai thác và nhập khẩu; tăng cường năng lực nhập khẩu và chế biến, có dự trữ than đủ lớn Cơ giới hóa, hiện đại hóa thiết bị sàng, tuyển và khai thác; Các đơn vị ngành than TKV đẩy nhanh tiến độ các đề án thăm dò, đầu tư mỏ than, nhà máy sàng tuyển...



• Điện	Chuyển đổi điện than sang năng lượng sạch đối với các nhà máy nhiệt điện than Đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt Phối hợp triển khai các dự án nhập khẩu điện từ Trung Quốc. Giảm cường độ tiêu thụ và tổn thất điện năng
--------	---

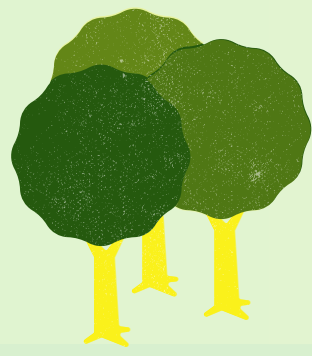
• Năng lượng tái tạo, năng lượng mới	Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ năng lượng tái tạo, thay thế tối đa năng lượng hóa thạch Áp dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo Khai thác điện gió ngoài khơi, điện mặt trời gắn với sản xuất hydrogen, amoniac
• Thủy điện	Phát huy tối đa công suất của nhà máy thủy điện hiện có Phát triển thủy điện nhỏ và vừa. Nghiên cứu phát triển các dự án thủy điện tích năng



• Điện gió và điện mặt trời	Tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn về quy hoạch, xây dựng, đất đai. Phát triển các dự án điện gió trên bờ, gần bờ, điện mặt trời tập trung; Ưu tiên dự án đã phê duyệt (Điện gió Quảng Ninh 1, 2, 3, 4, 5; Bình Liêu, Tiên Yên, Móng Cái; Đàm Hà; (Hồ) Yên Lập, Khe Chè, Quất Đông)
• Nhiệt điện	Ứng dụng công nghệ đốt kèm nhiên liệu sạch để giảm phát thải; dừng hoạt động các nhà máy nhiệt điện than công nghệ cũ đúng lộ trình. Đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Ninh.
• Điện đồng phát, tận dụng nhiệt dư, rác thải	Đẩy nhanh tiến độ các dự án điện đồng phát, điện sinh khối, điện rác. Khuyến khích phát điện từ thu hồi khí dư, nhiệt dư, nước dư. Phát triển các loại hình điện sinh khối, điện sản xuất từ rác, chất thải rắn tại Uông Bí, Hạ Long, Cẩm Phả
• Dự trữ chiến lược, lưu trữ năng lượng	Triển khai chiến lược dự trữ năng lượng quốc gia Đầu tư xây dựng hệ thống kho dự trữ xăng dầu, khí đốt và than; các hệ thống pin lưu trữ quy mô lớn và các loại hình lưu trữ năng lượng tiên tiến khác

- Ưu tiên thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp sản xuất thiết bị điện, thiết bị năng lượng tái tạo
- phát triển hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh, bền vững, kết nối khu vực và quốc tế hiệu quả

4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải



Đẩy mạnh thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Triển khai các chỉ tiêu bắt buộc về tiết kiệm năng lượng cho từng ngành, lĩnh vực



Đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn về hiệu suất năng lượng;

Từng bước loại bỏ thiết bị, máy móc, phương tiện hiệu suất sử dụng năng lượng thấp, phát thải môi trường cao



Từng bước loại bỏ thiết bị, máy móc, phương tiện hiệu suất sử dụng năng lượng thấp, phát thải môi trường cao

Các nhà máy nhiệt điện than ứng dụng khoa học, kỹ thuật để chuyển đổi sang sử dụng khí tự nhiên, sinh khối, hydrogen, amoniac



Triển khai áp dụng cơ chế trao đổi tín chỉ carbon, phát triển thị trường carbon

Triển khai rộng rãi mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phế thải từ sản xuất công nghiệp làm nhiên liệu sản xuất năng lượng.



Thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai từ quá trình lựa chọn vị trí dự án, thiết kế

Rà soát quy trình vận hành, hiện đại hóa hệ thống quan trắc, cảnh báo

5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng



Thu hút mọi nguồn lực xã hội, bao gồm đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài, vốn ODA, và vốn hỗ trợ quốc tế (đặc biệt là nguồn vốn trong khuôn khổ JETP) cho các dự án năng lượng.



Triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA), hợp đồng mua bán điện (PPA) minh bạch, ổn định. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng lưu trữ năng lượng như pin tích trữ, kho LNG, kho xăng dầu



Triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA), hợp đồng mua bán điện (PPA) minh bạch, ổn định. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng lưu trữ năng lượng như pin tích trữ, kho LNG, kho xăng dầu



Bố trí quỹ đất sạch và hạ tầng giao thông - truyền tải đồng bộ để thu hút đầu tư các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo, LNG, lưu trữ năng lượng



6. Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng

Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành năng lượng trên địa bàn tỉnh

Đề xuất sửa đổi Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong khai thác, sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng.

Phát triển hệ thống lưới điện thông minh, hệ thống quản lý năng lượng thông minh..

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng. Áp dụng chính sách ưu tiên đào tạo nhân lực chất lượng cao và thu hút chuyên gia là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và năng lượng mới

Hình thành cơ chế liên kết giữa các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh với nhà khoa học, doanh nghiệp

7. Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia

Mở rộng và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác quốc tế về năng lượng với các đối tác quan trọng

Đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển năng lượng mới

Tham gia các sáng kiến, cam kết quốc tế về chuyển dịch năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính theo hướng linh hoạt

Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam triển khai các dự án điện lực phục vụ nhập khẩu điện từ Trung Quốc

Mở rộng quan hệ đối tác với các công ty đầu tư năng lượng, phát triển công nghệ tiên tiến

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY

